TÒA ÁN N DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày 20/7/2017

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Dân**

Các hội thẩm N dân:

- Ông **Nguyễn Văn Hiền**
- Ông **Lê Văn Nhàn**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đinh Thị Kim Ngân** – Cán bộ Tòa án N dân huyện M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoài Phong** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Toà án N dân huyện M, tỉnh Bến Tre công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Hoàng N**, sinh năm 1996, tại Bến Tre.
ĐKTT và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã TB, huyện MB, tỉnh Bến Tre.
Nghề nghiệp: Làm thuê
Trình độ học vấn: 10/12
Con ông: Mai Văn S, sinh năm 1970 (sống).
Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 (sống).
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

**** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:***

Bùi Chí Đ, sinh năm 1991 *(Có mặt)*
Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Mai Văn S, sinh năm 1972 *(Có mặt)*
2/ Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 *(Có mặt)*
Cùng nơi cư trú: ấp T, xã TB, huyện MB, tỉnh Bến Tre.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Mai Hoàng N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/4/2016 Mai Hoàng N, sinh năm 1996 điều khiển xe mô tô biển số 71B1-861.28 chở Lê Minh H, sinh năm 1997 lưu thông trên Quốc lộ 57 (hướng từ ngã 3 BCvề cầu KN) với mục đích đến cầu MĐ, xã Đ, huyện M để câu cá. Khi đến Km45+300 Quốc lộ 57 thuộc ấp H, xã T, huyện M, do điều khiển xe thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện ông Bùi Văn B, sinh năm 1962 đang nằm trên đường ở khoảng cách gần Mai Hoàng N không kịp xử lý để xe va đụng vào đầu ông Bùi Văn B gây tai nạn. Hậu quả tai nạn làm ông Bùi Văn B bị chấn thương nặng vùng đầu tử vong tại hiện trường. Sau khi xảy ra tai nạn Mai Hoàng N điều khiển xe rời khỏi hiện trường sau đó đến Công an huyện M tự thú khai nhận hành vi phạm tội.

Tang vật tạm giữ trong vụ án: Một xe mô tô biển số 71B1-861.28; một giấy chứng nhận đăng ký xe môtô 71B1-861.28; 02 cần câu máy cán màu đen.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Mặt đường rộng 5,60 mét, không có vạch kẻ tim đường. Nạn N nằm trên đường chân hướng về cầu KN lệch về phần đường bên trái, đầu quay về hướng ngã 3 BC lệch vào hướng lề phải, đỉnh đầu cách lề phải 1,10 mét. Xe môtô biển số 71B1-861.28 để lại trên đường 02 vết cày: Vết cày 1 dài 0,73 mét, đầu cách lề phải 0,60 mét, cuối cách lề phải 0,83 mét; vết cày 2 dài 0,40 mét, đầu cách lề phải 0,90 mét, cuối cách lề phải 1,02 mét. Vùng mãnh xương, tổ chức não kích thước 7,50 mét x 1,25 mét. 02 cần câu để lại trên hiện trường cán cần câu cách lề phải 0,6 mét,… Căn cứ dấu vết để lại trên hiện trường vùng va đụng giữa xe môtô biển số 71B1-861.28 với nạn N được xác định trên phần đường bên phải có đường kính 0,40 mét, tâm vùng đụng cách lề đường bên phải 1,05 mét, cách đầu nạn N 0,40 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe môtô biển số 71B1-861.28 ghi nhận: Từ đầu lốc máy bên trái đến ốp sườn bên trái và ốp bảo vệ xích tải xe có dính nhiều vết màu đỏ nghi máu, vết da cơ, tổ chức não, tóc. Mặt trước gát chân trước bên trái, mặt trước chân chống nghiêng có dính tổ chức não, tóc và xương. Mặt trước bên phải, phía dưới của chân chóng đứng bên phải có vết mài mòn;...

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 42-416/TT ngày 16/5/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận nạn N Bùi Văn B tử vong do chấn thương sọ não. Kết quả xét nghiệm nồng độ rượu (Ethanol) trong máu của bị hại Bùi Văn B là 295,4 mg/100ml máu.

Theo kết luận giám định số 1594/C54B ngày 13/6/2016 của Phân Viện KHHS- Bộ Công an tại TP.Hồ Chí Minh kết luận: Phân tích AND từ mẫu da đầu dính tóc thu trên xe biển số 71B1-861.28 theo hệ Identifler được một mẫu gen nam hoàn chỉnh và trùng khớp với kiểu gen của nạn N Bùi Văn B.

Tại bản cáo trạng số 16/KSĐT-TA ngày 29 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát N dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo

Mai Hoàng N về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Hoàng N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Hoàng N từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005, đề nghị Toà ghi nhận: Bị cáo N và gia đình đã thương lượng bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại với tổng số tiền 40.000.000 đồng (gồm: Tiền mai táng phí 20.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng); Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Toà ghi nhận: Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu ông Mai Văn S một xe mô tô biển số 71B1-861.28 cùng giấy đăng ký xe; trả cho bị can Mai Hoàng N 02 cần câu máy cán màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm, vật chứng, hiện trường vụ tai nạn, lời khai đó phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, vì vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Mai Hoàng N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/4/2016, tại Km45+300 Quốc lộ 57 thuộc ấp H, xã T, huyện M, Mai Hoàng N có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71B1-861.28 tham gia giao thông do thiếu chú ý quan sát va đụng vào ông Bùi Văn B đang nằm trên đường gây tai nạn (Vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008); hậu quả tai nạn làm ông Bùi Văn B tử vong do

chấn thương sọ não. Hành vi đó của bị cáo N đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người bị hại. Do đó hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Mặc dù tai nạn là không mong muốn, bị cáo phạm tội với lỗ vô ý. Tuy nhiên, tai nạn đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm mất đi một người thân, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại. Hiện nay tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn huyện ngày càng gia tăng và phức tạp, trong khi đó người tham gia giao thông chủ quan khi điều khiển phương tiện, bất chấp luật an toàn giao thông nên cần đưa vụ án ra xét xử để phòng ngừa chung trong xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong suốt quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho phía người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, cụ thể bị cáo có bà nội được tặng thưởng giấy khen trong quá trình chống Mỹ cứu nước; tai nạn cũng có một phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, còn trẻ tuổi, có nhân thân tốt, có thể tự cải tạo, xét thấy không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình giáo dục cũng đủ.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã thương lượng bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại với tổng số tiền 40.000.000 đồng (gồm: Tiền mai táng phí 20.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng); Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các đương sự, phù hợp với quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu ông Mai Văn S một xe mô tô biển số 71B1-861.28 cùng giấy đăng ký xe; trả cho bị can Mai Hoàng N 02 cần câu máy cán màu đen. Xét thấy việc trao trả vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

Bị cáo Mai Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Hoàng N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Hoàng N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 20/7/2017.

Giao bị cáo Mai Hoàng N cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện MB, tỉnh Bến Tre phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005 ghi nhận: Bị cáo Mai Hoàng N và gia đình đã thương lượng bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại với tổng số tiền 40.000.000 đồng (gồm: Tiền mai táng phí 20.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng); Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự ghi nhận:

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu ông Mai Văn S một xe mô tô biển số 71B1-861.28 cùng giấy đăng ký xe; trả cho bị cáo Mai Hoàng N 02 cần câu máy cán màu đen.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Mai Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm ngàn)* đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cụcTHADS huyện M;
- UBND cấp xã;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Hồng Dân